

Số: /BC-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội 9 tháng và nhiệm vụ trọng tâm quý IV năm 2019

I. TÌNH HÌNH VÀ NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC:

Trong 9 tháng năm 2019, kinh tế trong nước tiếp tục chuyển biến tích cực, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát. Đối với tỉnh ta, tình hình nắng nóng gây khô hạn đã tác động tiêu cực đến sản xuất công nghiệp, nông nghiệp; bên cạnh đó, hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp tuy có nhiều nỗ lực, cố gắng nhưng vẫn còn gặp khó khăn. Trước tình hình đó, thực hiện sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, căn cứ các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ năm 2019, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành nỗ lực khắc phục khó khăn, phát huy thuận lợi, triển khai thực hiện nhiệm vụ 9 tháng năm 2019 đạt kết quả như sau:

1. Về phát triển kinh tế

a) Sản xuất nông, lâm, thủy sản, quản lý tài nguyên, môi trường

Về tình hình nguồn nước: Từ đầu năm đến nay, do ảnh hưởng của tình hình nắng nóng kéo dài, lượng nước tích trữ tại các hồ chứa trên địa bàn tỉnh giảm mạnh và đang ở mức thấp. Đến ngày 02/10/2019, dung tích các hồ chứa toàn tỉnh đạt 57,4/589,5 triệu m³, đạt 9,7% dung tích thiết kế, bằng 68,8% so cùng kỳ. Nhờ có mưa trong những tuần gần đây, đã bổ sung lượng nước đáng kể cho các hồ chứa, góp phần đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt của người dân. Cùng với việc triển khai đồng bộ các biện pháp quản lý chặt chẽ nguồn nước, UBND tỉnh đang chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng Đập dâng ngăn mặn trên sông Lại Giang, Hệ thống kênh tưới Thượng Sơn và sửa chữa, gia cố một số hồ, đập có nguy cơ xuống cấp, hư hỏng để đảm bảo an toàn trong mùa mưa lũ năm 2019.

Giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản 9 tháng năm 2019 ước đạt 20.327,3 tỷ đồng, tăng 3,3% so cùng kỳ. Trong đó, giá trị sản xuất ngành nông nghiệp đạt 12.097,9 tỷ đồng, tăng 1,4%; ngành lâm nghiệp đạt 707,7 tỷ đồng, tăng 6,7%; ngành thủy sản đạt 7.521,7 tỷ đồng, tăng 6,2% so với cùng kỳ.

Về trồng trọt: Trong vụ Hè Thu 2019, các địa phương đã thực hiện chuyển dịch cơ cấu cây trồng phù hợp với điều kiện nguồn nước, giúp nâng cao hiệu quả sản xuất, tăng thu nhập cho người nông dân. Tuy nhiên, do thiếu nước phục vụ sản xuất nên tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm vụ Hè Thu ước đạt 59.381 ha, giảm 0,1%; trong đó, diện tích gieo sạ lúa ước đạt 42.814 ha, giảm 2,1%, sản lượng ước đạt 271.699 tấn, giảm 3,1% so cùng kỳ. Toàn tỉnh đã gieo sạ 9.612 ha lúa vụ Mùa, đạt 91% kế hoạch và giảm 17,8% so cùng kỳ. Diện tích một số cây trồng cận vụ Mùa như sau: Cây ngô 859 ha, giảm 30,7%; cây lạc 571 ha, giảm 13,9%; rau các loại 1.501 ha, tăng 34%; đậu các loại

45 ha, tăng 50% so cùng kỳ. Tính chung 9 tháng, tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm đạt 137.753 ha, giảm 0,3% so cùng kỳ. Riêng diện tích lúa đạt 90.985 ha, giảm 1%; năng suất bình quân 66,8 tạ/ha, tăng 0,2 tạ/ha; sản lượng đạt 608.146 tấn, giảm 0,7% so cùng kỳ. Tổng diện tích cây lâu năm toàn tỉnh ước đạt 20.327 ha, tăng 1,4% so cùng kỳ, trong đó cây ăn quả là 5.393,4 ha, cây công nghiệp là 14.188,1 ha,.

Về chăn nuôi: Giá trị sản xuất chăn nuôi trên địa bàn tỉnh ước đạt 5.414,4 tỷ đồng, tăng 2% so cùng kỳ. Trong thời gian qua, do ảnh hưởng của bệnh dịch tả heo châu Phi, tổng đàn heo toàn tỉnh còn hơn 636.200 con, giảm 10,6% so cùng kỳ. Đàn trâu hiện có trên 19.800 con, giảm 1,9%; đàn bò trên 290.700 con, giảm 0,9%; tổng đàn bò sữa 2.291 con, giảm 2,1% so cùng kỳ. Đàn gia cầm ước đạt gần 7,8 triệu con, tăng 5,7%; trong đó, đàn gà trên 5,4 triệu con, tăng 7,4% so cùng kỳ.

Ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn đã và đang đẩy mạnh triển khai thực hiện Đề án phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao, đạt kết quả khả quan. Lũy kế 9 tháng, tổng số bò phối giống trên 62.900 con, đạt 88,5% kế hoạch năm; tổng số bê lai được sinh ra hơn 49.200 con, đạt 73,8% kế hoạch năm.

Về tình hình bệnh dịch tả heo châu Phi: Đến ngày 02/10/2019, bệnh dịch tả heo châu Phi đã xảy ra tại 2.407 hộ chăn nuôi thuộc 10 huyện, thị xã, thành phố (trừ huyện Vĩnh Thạnh). Lực lượng chức năng đã kịp thời tiêu hủy 25.814 con heo bị nhiễm bệnh, với tổng trọng lượng 1.275 tấn. Hiện nay, bệnh dịch tả heo châu Phi trên địa bàn tỉnh đang có xu hướng giảm, nhưng vẫn có nguy cơ bùng phát mạnh mẽ. Các cơ quan chức năng vẫn đang tiếp tục đẩy mạnh các biện pháp khống chế, xử lý bệnh dịch, đồng thời tăng cường hướng dẫn các hộ chăn nuôi chú trọng thực hiện các biện pháp phòng ngừa dịch bệnh phát sinh trên đàn gia súc, gia cầm trong thời tiết chuyển mùa. Đến nay, lực lượng thú y tỉnh đã triển khai tiêm vacxin (đợt 1/2019) phòng bệnh cúm gia cầm gần 1,5 triệu con, lở mồm long móng trâu, bò gần 246.500 con và lở mồm long móng heo gần 72.000 con.

Về lâm nghiệp: Lũy kế 9 tháng năm 2019, giá trị sản xuất ngành lâm nghiệp ước đạt 707,7 tỷ đồng, tăng 6,7% so cùng kỳ, trong đó khai thác gỗ và lâm sản khác đạt 558,5 tỷ đồng, tăng 8,7%. Diện tích rừng trồng được chăm sóc 19.059,6 ha, giảm 0,6%; diện tích khoanh nuôi tái sinh 10.629,8 ha, giảm 2,9%; diện tích giao khoán quản lý bảo vệ 120.002,6 ha, tăng 12,1%. Hầu hết các diện tích khoanh nuôi và khoán quản lý bảo vệ sinh trưởng, phát triển tốt. Tổng sản lượng gỗ khai thác ước đạt 694.693,5 m³ (100% gỗ rừng trồng) tăng 10,9% so năm trước.

Từ đầu năm đến nay, toàn tỉnh đã xảy ra 21 vụ cháy rừng, với diện tích 169,6 ha, tăng 7 vụ và tăng 137,5 ha so cùng kỳ; xảy ra 25 vụ phá rừng trái pháp luật, với diện tích 3,3 ha, tăng 9 vụ và giảm 0,2 ha so cùng kỳ; các ngành chức năng phối hợp phá bỏ cây trồng trên đất lâm nghiệp bị lấn chiếm trái phép là 47,2 ha.

Về thủy sản: 9 tháng năm 2019, thời tiết biển thuận lợi đã thúc đẩy hoạt động khai thác nên sản lượng khai thác thủy sản biển tăng so với cùng kỳ. Giá trị sản xuất toàn ngành thủy sản 9 tháng ước đạt 7.521,7 tỷ đồng, tăng 6,2% so cùng kỳ. Sản lượng khai thác thủy sản đạt 203.630 tấn, tăng 5,2% so với cùng kỳ, trong đó sản lượng khai thác cá ngừ đại dương đạt 9.608 tấn, tăng 8,2% so cùng kỳ. Sản lượng nuôi trồng thủy sản đạt 8.403 tấn, tăng 6,1% so cùng kỳ.

Công tác khắc phục cảnh báo của Ủy ban châu Âu về khai thác thủy sản bất hợp

pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU) tiếp tục được các ngành, các địa phương quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện, trong đó đã chú trọng công tác tuyên truyền các chính sách, pháp luật có liên quan đến hoạt động khai thác xa bờ; tăng cường kiểm soát tàu cá khi xuất bến, nhập bến; xử lý nghiêm các hoạt động khai thác hải sản trái phép theo quy định. Đồng thời, chuẩn bị chu đáo các nội dung, điều kiện có liên quan để phục vụ Đoàn Thanh tra của Ủy ban Châu Âu tiến hành khảo sát, đánh giá việc khắc phục IUU trên địa bàn tỉnh. Công tác hỗ trợ ngư dân khai thác hải sản ở vùng biển xa theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP của Chính phủ và Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ đạt được những kết quả tích cực; từ đầu năm đến nay, UBND tỉnh phê duyệt đăng ký khai thác vùng biển xa cho 111 tàu cá; các ngành chức năng đã thẩm định và phê duyệt 3.154 hồ sơ, bao gồm 2.982 hồ sơ hỗ trợ nhiên liệu, 63 hồ sơ máy HF, 109 hồ sơ bảo hiểm, với tổng kinh phí thực hiện hơn 185 tỷ đồng.

Công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường: Trong 9 tháng năm 2019, đã giao đất 31 dự án, diện tích 58,7ha; cho thuê đất 119 trường hợp, diện tích 346,1ha; thu hồi đất 11 trường hợp, diện tích 384,3ha; giao đất 58 khu dân cư, diện tích 90,2ha; gia hạn giao đất 42 khu dân cư, diện tích 35,6ha... Phê duyệt 52 phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư với tổng kinh phí 1.167,4 tỷ đồng. Xây dựng giá đất ở, hệ số điều chỉnh giá đất để thu tiền sử dụng đất và phục vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng 99 công trình, dự án. Triển khai xây dựng Bảng giá các loại đất 5 năm giai đoạn 2020 – 2024.

Từ đầu năm đến nay, nhu cầu sử dụng đất, cát, vật liệu xây dựng... phục vụ đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh tăng cao, ngành tài nguyên và môi trường đã phối hợp với các ngành, địa phương thực hiện quy hoạch bổ sung các mỏ đất, cát; hướng dẫn các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ cấp phép khai thác, đấu giá mỏ theo quy định. Cùng với đó đã tập trung kiểm soát, phối hợp với các địa phương hướng dẫn các cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường thực hiện các biện pháp xử lý ô nhiễm. Đẩy mạnh thực hiện việc giao đất, cho thuê đất cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân theo quy định, nhất là đất lâm nghiệp để người dân bổ sung đất sản xuất, ổn định đời sống.

Công tác xây dựng nông thôn mới: Đến cuối tháng 9/2019, toàn tỉnh có 77/121 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt tỷ lệ 63,6% (vượt 16 xã so với nhiệm vụ Thủ tướng Chính phủ giao đối với tỉnh đến năm 2020 có 61 xã công nhận đạt chuẩn nông thôn mới) và 02/11 đơn vị cấp huyện (thị xã An Nhơn và huyện Hoài Nhơn) được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới và đạt chuẩn nông thôn mới. Bộ mặt nông thôn trên địa bàn tỉnh có nhiều đổi mới theo hướng hiện đại, đời sống vật chất và tinh thần của người dân được nâng cao (đến năm 2018, thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn đạt 28,5 triệu đồng/người/năm), an ninh trật tự, an toàn xã hội ở nông thôn được giữ vững. Hiện nay, thành phố Quy Nhơn đang khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục liên quan để báo cáo Bộ Nông nghiệp và PTNT thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2018.

Công tác phòng, chống thiên tai: Các ngành, các địa phương đã xây dựng, tổ chức triển khai kế hoạch phòng, chống bão lụt, tìm kiếm cứu nạn, giảm nhẹ thiên tai năm 2019; hiện nay, công tác ứng phó với thiên tai ở các địa phương cơ bản đã chuẩn bị xong.

b) Về sản xuất công nghiệp, xây dựng

Trong 9 tháng năm 2019, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn trong thu hút đầu tư, nhất là thu hút đầu tư các dự án công nghiệp lớn; một số dự án trọng điểm triển khai chậm; các dự án điện mặt trời mới bước đầu đi vào vận hành, hoạt động chưa ổn định; tình hình nắng nóng kéo dài gây thiếu nước, thiếu điện phục vụ sản xuất công nghiệp;... nhưng với sự nỗ lực cố gắng của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp nên tình hình sản xuất công nghiệp của tỉnh vẫn tăng trưởng khá so với cùng kỳ, góp phần quan trọng trong tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

Giá trị sản xuất công nghiệp 9 tháng năm 2019 đạt gần 32.390 tỷ đồng, tăng 9,52% so cùng kỳ. Trong đó, hầu hết các ngành công nghiệp chủ lực của tỉnh đều có mức tăng trưởng khá so cùng kỳ, như: Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 10,12%; ngành khai khoáng tăng 19,07%; ngành cung cấp nước, xử lý rác thải tăng 7,95%; riêng ngành sản xuất và phân phối điện giảm 22,87%.

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 9/2019 ước tăng 9,27% so cùng kỳ. Tính chung 9 tháng, chỉ số IIP tăng 8,06% so cùng kỳ (*mức tăng cụ thể của từng quý như sau: quý I tăng 7,22%, quý II tăng 8,16%, quý III tăng 8,79%*). Trong đó, ngành chế biến, chế tạo tiếp tục là điểm sáng dẫn dắt tăng trưởng chung của toàn ngành với mức tăng 9,91% và đang có xu hướng tăng nhanh; ngành khai khoáng tăng 13,87%; ngành cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải tăng 6,12%; riêng ngành sản xuất và phân phối điện giảm 26,51% so cùng kỳ.

Hoạt động sản xuất công nghiệp trong 9 tháng năm 2019 tiếp tục tăng trưởng khá do một số nguyên nhân chủ yếu như: Một số sản phẩm công nghiệp chủ lực của tỉnh tiếp tục sản xuất ổn định, các doanh nghiệp ký được hợp đồng tiêu thụ sản phẩm ngay từ đầu mùa vụ, một số nhà máy trọng điểm đã được đưa vào hoạt động như: Nhà máy Tôn Hoa Sen Nhơn Hội (giai đoạn 2), Nhà máy điện mặt trời Cát Hiệp, Nhà máy điện mặt trời Fujiwara... góp phần gia tăng giá trị sản xuất công nghiệp của tỉnh. Ngoài ra, việc tổ chức thành công Hội nghị Phát triển kinh tế miền Trung đã có tác động lan tỏa mạnh mẽ, thúc đẩy các doanh nghiệp yên tâm lực chọn đầu tư, mở rộng và phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh tại Bình Định.

Các chương trình khuyến công, tư vấn phát triển công nghiệp được quan tâm đẩy mạnh triển khai thực hiện. Hoạt động sản xuất tiểu thủ công nghiệp và làng nghề tiếp tục phát triển ổn định, đã tạo ra khối lượng hàng hóa đủ đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của đại bộ phận người dân, nhất là ở khu vực nông thôn; trong đó, một số sản phẩm làng nghề tiêu biểu như: Gỗ mỹ nghệ, gốm mỹ nghệ, thảm xơ dừa, rượu bầu đá... đã xuất sang một số nước trong khu vực, góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho lao động nông thôn. Hiện nay, các địa phương trong tỉnh đang đẩy mạnh công tác xây dựng nhãn hiệu độc quyền cho các sản phẩm làng nghề địa phương, giúp tăng sức cạnh tranh của sản phẩm trên thị trường.

Giá trị sản xuất xây dựng 9 tháng năm 2019 ước đạt 11.472 tỷ đồng, tăng 10,7% so cùng kỳ. Trong đó, công trình nhà ở đạt 4.445,6 tỷ đồng, tăng 10,1%; công trình nhà không ở đạt 1.982,6 tỷ đồng, tăng 9,6%; công trình kỹ thuật dân dụng đạt 4.156,4 tỷ đồng, tăng 11,5%; hoạt động xây dựng chuyên dụng đạt 887,4 tỷ đồng, tăng 12,2%. Các cấp, các ngành, các chủ đầu tư đã thực hiện tốt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các dự án trọng điểm như: Hồ chứa nước Đồng Mít, Quốc lộ 19, đường trục Khu kinh tế nổi

dài, đường phía Tây tỉnh, Trung tâm Hội nghị của tỉnh, Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn... Công tác quy hoạch, xây dựng các khu dân cư, nhà ở cho các hộ nghèo, gia đình chính sách và chỉnh trang đô thị tiếp tục được quan tâm thực hiện.

c) Về thương mại, dịch vụ, tài chính

Hoạt động thương mại, dịch vụ 9 tháng năm 2019 diễn ra khá sôi động, các mặt hàng thiết yếu được cung ứng đầy đủ, kịp thời phục vụ nhu cầu sản xuất và tiêu dùng của người dân. Các hoạt động xúc tiến thương mại, khuyến mại, giảm giá được tổ chức thường xuyên. Thực hiện cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam", các doanh nghiệp kinh doanh thương mại trên địa bàn tỉnh đã thực hiện nhiều đợt bán hàng khuyến mại, đưa hàng Việt về nông thôn, tạo điều kiện cho người dân khu vực nông thôn có cơ hội tiếp cận nhiều chủng loại, mặt hàng Việt với giá cả hợp lý, đảm bảo chất lượng. Thương mại miền núi luôn được chú ý quan tâm, các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu tổ chức phục vụ kịp thời, đáp ứng nhu cầu mua sắm cho đồng bào. Công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát thị trường, chất lượng hàng hóa, vệ sinh an toàn thực phẩm, chống buôn lậu, gian lận thương mại được quan tâm triển khai quyết liệt, góp phần bình ổn thị trường, bảo vệ sản xuất và người tiêu dùng. Trong 9 tháng năm 2019 đã tổ chức kiểm tra, kiểm soát thị trường 1.409 vụ; trong đó phát hiện vi phạm 778 vụ, tiến hành xử lý 769 vụ, thu nộp ngân sách nhà nước hơn 1,72 tỷ đồng.

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 9/2019 ước đạt 6.538,6 tỷ đồng, tăng 17% so cùng kỳ; lũy kế 9 tháng ước đạt 55.383,1 tỷ đồng, tăng 14,9% so cùng kỳ. Xét theo ngành hàng, doanh thu bán lẻ hàng hóa ước đạt 44.935,3 tỷ đồng, tăng 14,1%; doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống ước đạt 7.102,8 tỷ đồng, tăng 19,5%; doanh thu dịch vụ lữ hành ước đạt 53,7 tỷ đồng, tăng 18,1%; doanh thu hoạt động dịch vụ ước đạt 3.291,3 tỷ đồng, tăng 17,2% so cùng kỳ.

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 9/2019 tăng 0,48% so với tháng trước và tăng 2,08% so cùng kỳ. Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính có 03 nhóm có chỉ số giá tăng, 02 nhóm có chỉ số giá giảm và 06 nhóm có chỉ số giá ổn định so với tháng trước. Nguyên nhân chủ yếu làm chỉ số giá tiêu dùng tháng 9/2019 tăng so tháng trước là do giá lương thực, thực phẩm, giá dịch vụ giáo dục tăng. Bình quân 9 tháng năm 2019, chỉ số giá tiêu dùng tăng 2,25% so với bình quân cùng kỳ.

Tổng kim ngạch xuất khẩu tháng 9/2019 ước đạt 74,8 triệu USD, tăng 13,5% so cùng kỳ. Tính chung 9 tháng, kim ngạch xuất khẩu ước đạt 672,5 triệu USD, đạt 77,3% kế hoạch năm và tăng 11,5% so cùng kỳ. Một số mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu tăng so với cùng kỳ như: Sản phẩm gỗ tăng 3%; gỗ tăng 55,8%; hàng dệt may tăng 7,2%; hàng thủy sản tăng 5,3%; sản phẩm từ chất dẻo tăng 65,5%; gạo tăng 31,7%... Riêng sản và sản phẩm từ sản giảm 46,3%. Tính đến nay, hàng hóa của tỉnh đã được xuất khẩu đến 96 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới.

Tổng kim ngạch nhập khẩu tháng 9/2019 ước đạt 37,6 triệu USD, tăng 22,3% so cùng kỳ. Tính chung 9 tháng, kim ngạch hàng hóa nhập khẩu ước đạt 286 triệu USD, tăng 0,9% so với cùng kỳ. Các nhóm hàng có kim ngạch nhập khẩu tăng gồm: Máy móc thiết bị tăng 13,7%; phân bón tăng 59,8%; vải các loại tăng 34,2%; nguyên liệu dược phẩm tăng 22,2%... Một số mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu giảm như: Hàng thủy sản giảm 4,8%; thức ăn gia súc và nguyên liệu giảm 14,9%; gỗ và sản phẩm gỗ giảm 11,1%; nguyên phụ liệu dệt may giảm 11,4% so cùng kỳ...

Hoạt động *du lịch* tiếp tục phát triển, 9 tháng năm 2019 tổng lượng khách du lịch đến tỉnh ước đạt 4,14 triệu lượt khách, tăng 19,8% so cùng kỳ (trong đó khách du lịch quốc tế ước đạt 310.730 lượt, tăng 30,7%; khách nội địa ước đạt 3,83 triệu lượt, tăng 19%). Doanh thu du lịch ước đạt 4.917 tỷ đồng, tăng 52,4% so cùng kỳ. UBND tỉnh đã và đang đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công các dự án khách sạn, khu nghỉ dưỡng cao cấp như: Dự án TMS Luxury Hotel Quy Nhơn Beach, dự án Tổ hợp khách sạn 5 sao FLC, dự án Khu phức hợp BMC, Kim Cúc... để sớm hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng. Bên cạnh việc đẩy mạnh quảng bá, xúc tiến du lịch, công tác quản lý nhà nước về du lịch được các ngành, địa phương thường xuyên tăng cường, nhất là đối với lĩnh vực giá dịch vụ, an ninh trật tự, vệ sinh, môi trường tại các khu, điểm du lịch nên đã tạo sự yên tâm, tin tưởng đối với du khách.

Dịch vụ vận chuyển *hành khách* 9 tháng năm 2019 ước đạt 34,3 triệu hành khách, tăng 12,1% và luân chuyển trên 3.326,6 triệu hành khách.km, tăng 10,2% so cùng kỳ. Vận chuyển *hàng hoá* ước đạt 18,4 triệu tấn, tăng 24,1%, luân chuyển ước đạt trên 2.740 triệu tấn.km, tăng 22,1% so với cùng kỳ. *Hàng hóa thông qua cảng biển* 9 tháng ước đạt 7,72 triệu TTQ, tăng 13,1% so cùng kỳ.

Về hoạt động *tài chính, tín dụng*, thực hiện chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, các tổ chức tín dụng đã giữ ổn định mặt bằng lãi suất huy động và cho vay. Đến ngày 30/9/2019, tổng nguồn vốn huy động tại địa phương là 62.429 tỷ đồng, tăng 13,9% so cùng kỳ; tổng dư nợ là 76.079 tỷ đồng, tăng 14,2% so với cùng kỳ, trong đó nợ xấu chiếm 0,8% so với tổng dư nợ.

Tiến độ thu ngân sách Nhà nước trong 9 tháng năm 2019 đạt mức tăng trưởng cao. Đến cuối tháng 9/2019, tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh là 9.755 tỷ đồng, đạt 97,6% dự toán năm và tăng 72,1% so cùng kỳ. Trong đó, thu nội địa (trừ tiền sử dụng đất; xổ số kiến thiết; thu cổ tức, lợi nhuận được chia và lợi nhuận còn lại) là 3.882 tỷ đồng, đạt 75% dự toán năm, tăng 15,5%; thu tiền sử dụng đất là 5.211 tỷ đồng, đạt 132,6% dự toán năm, tăng 202%; thu xuất nhập khẩu là 545 tỷ đồng, đạt 85,1% dự toán năm, tăng 17,2% so cùng kỳ. Tổng chi ngân sách Nhà nước là 9.450 tỷ đồng, đạt 67,4% dự toán năm, tăng 13,1% so cùng kỳ; trong đó, chi thường xuyên là 5.656 tỷ đồng, đạt 87,2% dự toán năm, tăng 7,2% so cùng kỳ.

d) Về thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển

Đến nay, UBND tỉnh đã chỉ đạo xây dựng, báo cáo Trung ương về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và đầu tư công năm 2020. Ngành kế hoạch và đầu tư tiếp tục triển khai các nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân kế hoạch vốn năm 2019; kiên quyết điều chuyển kế hoạch vốn năm 2019 của các công trình, dự án chậm tiến độ, tỷ lệ giải ngân thấp sang các dự án khác có nhu cầu, tiến độ giải ngân tốt. Hiện nay, thời tiết thuận lợi cho hoạt động xây dựng nên hầu hết các công trình trên địa bàn tỉnh đang được đẩy nhanh tiến độ thi công xây dựng, nhất là các công trình trọng điểm về giao thông, thủy lợi, y tế, giáo dục để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tính đến cuối tháng 9/2019, giá trị giải ngân vốn đầu tư công do tỉnh quản lý là 3.253 tỷ đồng, đạt 52,2% kế hoạch năm. Trong đó, giải ngân nguồn vốn đầu tư tập trung là 519 tỷ đồng, đạt 89,2%; nguồn cấp quyền sử dụng đất là 1.781 tỷ đồng, đạt 45,3%; vốn xổ số kiến thiết là 56 tỷ đồng, đạt 53,2% kế hoạch năm. Ngoài ra, giá trị giải ngân một số nguồn vốn khác như sau: Vốn Trung ương hỗ trợ theo mục tiêu là 236 tỷ đồng,

đạt 79,6%; vốn Chương trình mục tiêu quốc gia đạt 133 tỷ đồng, đạt 36,3%; vốn nước ngoài (ODA) là 469 tỷ đồng, đạt 55,8%;...

đ) Về thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp

Trong tháng 8/2019, UBND tỉnh đã phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức thành công Hội nghị Phát triển kinh tế miền Trung, với sự tham dự của trên 800 đại biểu là lãnh đạo các Bộ, ngành Trung ương; lãnh đạo tỉnh, thành phố thuộc 14 tỉnh miền Trung và các Tập đoàn, Tổng công ty lớn trong cả nước... Hội nghị đã thảo luận nhiều nội dung quan trọng, trong đó có các cơ chế, chính sách để giải quyết những điểm nghẽn, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho Bình Định và các tỉnh, thành phố miền Trung bứt phá, phát triển bền vững. Tại Hội nghị, lãnh đạo tỉnh cũng đã tiến hành trao Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 15 Dự án đầu tư vào tỉnh với tổng vốn đăng ký khoảng 36.250 tỷ đồng.

Ngoài ra, 9 tháng năm 2019, Tỉnh ủy, UBND tỉnh cùng các ngành liên quan đã tiến hành xúc tiến đầu tư tại Úc và New Zealand; đã làm việc với một số doanh nghiệp, đối tác trong và ngoài nước đến khảo sát, tìm hiểu và đăng ký đầu tư trên các lĩnh vực năng lượng mặt trời, dịch vụ du lịch, nông nghiệp công nghệ cao... Bên cạnh đó, còn có nhiều đoàn khách quốc tế đến Bình Định nhằm đẩy mạnh mối quan hệ hợp tác, tìm hiểu cơ hội đầu tư và học tập kinh nghiệm.

Về đầu tư trực tiếp của nước ngoài (FDI): Từ đầu năm đến nay có 05 dự án FDI được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư với tổng vốn đăng ký 78,1 triệu USD. Tính đến nay, toàn tỉnh có 80 dự án FDI với tổng vốn đăng ký 709,3 triệu USD; trong đó có 32 dự án trong KKT và KCN, với tổng vốn đăng ký 485,3 triệu USD, 48 dự án ngoài KKT và KCN với tổng vốn đăng ký 224 triệu USD. Đến nay, hầu hết các dự án FDI đều triển khai đúng tiến độ theo Giấy chứng nhận đầu tư được cấp. Tuy nhiên, một số dự án có vốn đăng ký lớn trong Khu kinh tế Nhơn Hội đang triển khai chậm, làm tiến độ giải ngân vốn FDI của tỉnh nhìn chung chậm cải thiện. UBND tỉnh đã và đang rà soát, đôn đốc việc thực hiện các dự án, kiên quyết thu hồi giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án không triển khai.

Về đầu tư trong nước: Trong 9 tháng năm 2019, toàn tỉnh đã thu hút được 39 dự án đầu tư với tổng vốn đầu tư 4.221 tỷ đồng. Khu kinh tế Nhơn Hội đã cấp mới 09 dự án với tổng vốn đăng ký 19.460 tỷ đồng; lũy kế đến nay có 83 dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 62.507 tỷ đồng, vốn đầu tư thực hiện khoảng 18.130 tỷ đồng, trong đó có 15 dự án sử dụng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài với tổng vốn đăng ký 342 triệu USD. Tại các khu công nghiệp đã tiếp nhận mới 05 dự án đầu tư với tổng vốn đăng ký 204,6 tỷ đồng, thực hiện điều chỉnh 14 dự án. Đến nay, tại các KCN đã có 235 dự án (bao gồm các dự án đầu tư hạ tầng) đầu tư với tổng vốn đầu tư khoảng 13.079 tỷ đồng, vốn thực hiện 8.485 tỷ đồng; 18 dự án có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài với tổng vốn đầu tư 144 triệu USD.

Cùng với việc đôn đốc khẩn trương bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục liên quan để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Khu Công nghiệp, Đô thị và Dịch vụ Becamex Bình Định, UBND tỉnh đã và đang chỉ đạo đẩy nhanh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, xây dựng hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật tại Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh để nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư; đôn đốc chủ đầu tư các dự án năng lượng tái tạo và dự án sản xuất công nghiệp

khác đang đầu tư, xây dựng trên địa bàn tỉnh sớm hoàn thành, đi vào hoạt động.

Về đăng ký kinh doanh: Trong 9 tháng năm 2019, trên địa bàn tỉnh có 713 doanh nghiệp thành lập mới, tăng 4,4% so cùng kỳ; tổng vốn đăng ký 5.411 tỷ đồng, giảm 5,5% so cùng kỳ. Cấp đăng ký cho 338 chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh; đăng ký thay đổi khoảng 1.866 trường hợp; giải thể và chấm dứt hoạt động 175 trường hợp; tạm ngừng hoạt động 256 trường hợp, hoạt động trở lại 183 doanh nghiệp. Đến cuối tháng 9/2019, toàn tỉnh có khoảng 7.000 doanh nghiệp đăng ký và đang hoạt động, với tổng vốn đăng ký khoảng 74.200 tỷ đồng, vốn đăng ký bình quân 10,6 tỷ đồng/doanh nghiệp.

g) Về phát triển kinh tế - xã hội miền núi

Đã triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách về đầu tư phát triển miền núi và các địa phương khó khăn bằng nguồn vốn của Trung ương, địa phương và vốn hỗ trợ đóng góp của các tổ chức, cá nhân... nên hạ tầng kinh tế - xã hội khu vực miền núi và hoạt động sản xuất ở một số địa phương đã có bước phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của đồng bào ngày càng được nâng lên, giáo dục, y tế, văn hóa - xã hội đều có chuyển biến tích cực. Tỷ lệ hộ nghèo của 03 huyện miền núi hiện còn 43,1%.

Cùng với những chính sách đầu tư hỗ trợ phát triển kinh tế, xã hội, các chính sách kết hợp phát triển kinh tế gắn với bảo vệ rừng, bảo vệ môi trường, đảm bảo an ninh quốc phòng cũng đã được ban hành. Các chương trình, dự án được thực hiện công khai, dân chủ từ cơ sở, đầu tư đúng mục đích, đối tượng, đã tạo được lòng tin và hiệu ứng tích cực trong nhân dân. Đã tổ chức thành công đại hội các Dân tộc thiểu số tỉnh lần thứ III.

2. Về văn hoá - xã hội

a) Về văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao: Đã tổ chức thành công nhiều sự kiện và hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân; Liên hoan Quốc tế Võ cổ truyền Việt Nam lần thứ VII; Liên hoan văn hóa Công chiêng các dân tộc thiểu số Miền núi lần thứ I; Giải chạy VnExpress Marathon Quy Nhơn năm 2019; tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước... Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả ở một số địa phương. Công tác quản lý nhà nước về văn hóa và dịch vụ văn hóa tiếp tục được tăng cường. Ngoài ra, các hoạt động nghệ thuật, lễ hội dân gian truyền thống, thể dục thể thao quần chúng được tổ chức thường xuyên với nhiều nội dung đặc sắc, phong phú, thu hút đông đảo nhân dân và khách du lịch tham quan, thưởng thức.

Về thể thao thành tích cao: Trong 9 tháng năm 2019, các đội tuyển của tỉnh đã tham gia thi đấu 55 giải thể thao trong nước và quốc tế, đạt tổng cộng 328 huy chương các loại, trong đó có 139 HCV, 84 HCB và 105 HCD. Ngoài ra, đội bóng đá Bình Định đã đạt mục tiêu trụ hạng tại Giải Bóng đá hạng nhất quốc gia năm 2019.

b) Về giáo dục và đào tạo: Đã tổ chức tổng kết năm học 2018-2019 và triển khai năm học 2019-2020 theo kế hoạch. Tại kỳ thi THPT Quốc gia năm 2019, toàn tỉnh có 16.153 học sinh được công nhận tốt nghiệp, đạt tỷ lệ 92,9%. Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia tiếp tục đạt hiệu quả tốt. Nề nếp, kỷ cương trong dạy và học, thi cử được thực hiện nghiêm túc. Các kỳ thi, hội thi được tổ chức sôi nổi, góp phần thúc đẩy phong trào thi đua “hai tốt” tại các trường phổ thông trên địa bàn tỉnh. Công tác sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với nâng cao chất lượng giáo dục tiếp tục được quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện.

c) *Về y tế*: Hoạt động y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực, quản lý nhà nước về y tế ngoài công lập được tăng cường. Công tác phòng, chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn trong tiêm chủng và vệ sinh an toàn thực phẩm luôn được quan tâm chỉ đạo thường xuyên. Hoạt động khám, chữa bệnh và điều trị tại các cơ sở y tế có nhiều nỗ lực cố gắng; công tác giáo dục y đức trong đội ngũ thầy thuốc luôn được chú trọng. Đã đầu tư nâng cấp, bổ sung trang thiết bị phục vụ khám chữa bệnh cho các cơ sở y tế thuộc các tuyến; đang đẩy nhanh tiến độ xây dựng Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn, Trung tâm Y tế Hoài Nhơn, các hạng mục Sửa chữa nhà vệ sinh, Hệ thống uống nước tại vòi tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh và một số Trung tâm y tế cấp huyện nhằm đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh của người dân. Đến cuối tháng 9/2019, toàn tỉnh có 4.501 cas sốt xuất huyết, tăng 3.386 cas; có 47 cas sốt rét, tăng 23 cas; có 231 cas tay - chân - miệng, giảm 05 cas so cùng kỳ; các cas mắc bệnh nêu trên không có trường hợp tử vong; các dịch bệnh khác luôn được ngăn ngừa, kiểm soát.

d) *Về lao động – thương binh và xã hội*: Công tác đào tạo nghề, xuất khẩu lao động, chăm lo các gia đình chính sách, người nghèo luôn được các cấp, các ngành và toàn xã hội quan tâm. Đến tháng 9/2019, đã giải quyết việc làm cho trên 22.300 lao động, đạt 74,4% kế hoạch năm, tăng 0,6% so cùng kỳ. Công tác xuất khẩu lao động tiếp tục được đẩy mạnh, đã đưa 486 lao động đi làm việc ở nước ngoài, chủ yếu tại các thị trường Nhật Bản, Hàn Quốc... Đã giải quyết hưởng chế độ ưu đãi cho 2.350 người có công với cách mạng. Hỗ trợ xây mới, sửa chữa nhà ở cho 24 gia đình người có công với cách mạng theo Quyết định 22/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Tổ chức các hoạt động đền ơn đáp nghĩa nhân kỷ niệm 72 năm Ngày Thương binh – Liệt sỹ.

đ) *Về khoa học và công nghệ, thông tin và truyền thông*: Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ thống cơ quan nhà nước tiếp tục triển khai thực hiện. Đến nay, 100% cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh đã sử dụng hệ thống văn phòng điện tử kết nối liên thông, triển khai ký số văn bản điện tử và gửi, nhận văn bản có ký số điện tử trên Trục liên thông văn bản quốc gia và của tỉnh. Hoạt động khoa học, công nghệ, phản biện các đề tài, dự án tiếp tục tổ chức thực hiện. Đã và đang triển khai thực hiện dự án Tổ hợp Không gian khoa học và các dự án đầu tư phát triển phần mềm, phục vụ nghiên cứu khoa học... tại Khu đô thị Khoa học Quy Hòa. Chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp Trung tâm ICISE tổ chức các Hội nghị khoa học quốc tế năm 2019 theo kế hoạch. Hoạt động báo chí, phát thanh, truyền hình tiếp tục khẳng định vai trò cần thiết trong xã hội, nhất là trên lĩnh vực cung cấp thông tin, tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội.

3. Công tác khôi nội chính

a) *Về công tác cải cách hành chính và xây dựng chính quyền*: Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền các cấp; sắp xếp cơ cấu tổ chức bên trong của một số cơ quan, đơn vị theo quy định; thực hiện công tác sắp xếp, hợp nhất các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 08/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch số 35-KH/TU của Tỉnh ủy. Đã và đang triển khai thực hiện một cửa, một cửa liên thông và đơn giản hóa thủ tục hành chính tại các cơ quan nhà nước. 9 tháng năm 2019, toàn tỉnh đã giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông với 278,4/311,6 nghìn hồ sơ; trong đó, có 263,1 nghìn hồ sơ giải quyết đúng hạn, đạt tỷ lệ 94,5%; đang triển khai dịch vụ công trực tuyến với 1.301 thủ tục hành chính mức độ 3 và 4. UBND tỉnh đã ban hành Danh mục 746 thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi,

bổ sung, thay thế và bãi bỏ thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết của các cấp trên địa bàn tỉnh.

Đến nay, hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh ngày càng đi vào nền nếp, chất lượng phục vụ được người dân và doanh nghiệp đánh giá cao. Trung tâm đã và đang đẩy mạnh đầu tư nâng cấp trang thiết bị làm việc, hoàn thiện phần mềm một cửa điện tử liên thông, triển khai biên lai thu phí, lệ phí điện tử, ... giúp rút ngắn đáng kể thời gian nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân, góp phần cải thiện, nâng cao chỉ số cải cách hành chính của tỉnh. Qua 6 tháng đi vào hoạt động, đến nay Trung tâm đã tiếp nhận 31.310 hồ sơ thủ tục hành chính, trả kết quả giải quyết trên 29.180 hồ sơ, đạt tỷ lệ 93,2%.

b) Công tác phòng, chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra tiếp tục được chỉ đạo triển khai theo kế hoạch. Trong 9 tháng năm 2019, toàn ngành thanh tra đã và đang tiến hành 62 cuộc kiểm tra, thanh tra, trong đó đã kết luận xử lý 53 cuộc, thu hồi về cho Nhà nước 5.403 triệu đồng. Công tác tiếp dân tiếp tục được chú trọng thực hiện theo quy chế. Công tác tuyên truyền phổ biến và giáo dục pháp luật, thực hiện trợ giúp pháp lý, kiểm tra công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật, công tác thi hành án dân sự tiếp tục được tăng cường.

c) Quốc phòng an ninh được bảo đảm, công tác huấn luyện quân sự, giáo dục quốc phòng tiếp tục triển khai theo kế hoạch. Giao quân năm 2019 đạt chỉ tiêu đề ra; bảo vệ an toàn các ngày Lễ lớn. Các lực lượng chức năng đã chủ động nắm bắt tình hình, phát hiện, xử lý kịp thời nhiều vụ việc liên quan đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm được tăng cường; đã tổ chức nhiều đợt cao điểm ra quân tấn công, trấn áp các loại tội phạm, phòng chống tệ nạn xã hội và kiểm chế tai nạn giao thông. Tính chung 9 tháng năm 2019, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 151 vụ tai nạn giao thông, làm chết 101 người, bị thương 102 người; so với cùng kỳ giảm 30 vụ, 19 người chết và 11 người bị thương.

4. Khuyết điểm, tồn tại

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh 9 tháng năm 2019 vẫn còn những khuyết điểm, tồn tại đó là:

- Sản xuất công nghiệp tiếp tục tăng trưởng nhưng chỉ số sản xuất công nghiệp đạt chưa cao. Công tác thu hút đầu tư được quan tâm đẩy mạnh nhưng kết quả còn hạn chế, đặc biệt là thu hút đầu tư vào Khu kinh tế Nhơn Hội. Tỉnh chưa có những dự án quy mô lớn để tạo bước đột phá và chuyển biến trong phát triển công nghiệp. Một số dự án đã đăng ký đầu tư chậm triển khai theo tiến độ đã cam kết. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng gặp không ít khó khăn, làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai các công trình, dự án, nhất là một số dự án trọng điểm của tỉnh.

- Tình hình thiếu nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt trong những tháng vừa qua kết hợp với ảnh hưởng của dịch tả heo châu Phi đã gây thiệt hại không nhỏ đến giá trị sản xuất của ngành công nghiệp, nông nghiệp, cũng như tác động tiêu cực đến đời sống người dân trên địa bàn tỉnh. Tình trạng lấn, chiếm đất lâm nghiệp, đất sản xuất nông nghiệp; khai thác trái phép tài nguyên, khoáng sản còn xảy ra ở một số địa phương. Tình trạng ô nhiễm môi trường nông thôn vẫn còn nhiều tồn tại.

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh tăng khá nhưng cơ cấu thu thiếu bền vững, số thu một lần, thu không ổn định chiếm tỷ lệ lớn, trong đó chủ yếu là thu từ tiền

sử dụng đất.

- Công tác cải cách hành chính tuy đã đạt được những kết quả tốt nhưng việc xử lý thủ tục vẫn còn chậm trễ tại một số cơ quan, đơn; ứng dụng CNTT trong gửi, nhận văn bản điện tử, thực hiện chữ ký số và triển khai thủ tục hành chính mức độ 3, mức độ 4 kết quả đạt được chưa cao. Khiếu kiện đông người ở một số nơi vẫn còn xảy ra.

Nguyên nhân của những khuyết, nhược điểm nêu trên là do những yếu tố khách quan và một số nguyên nhân chủ quan như sự phối hợp giữa các ngành, các địa phương chưa đồng bộ, kịp thời. Chỉ đạo xử lý một số vấn đề tồn tại, yếu kém chưa tập trung, kiên quyết. Tinh thần trách nhiệm, trình độ năng lực của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa đáp ứng yêu cầu.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM QUÝ IV NĂM 2019

Nhiệm vụ còn lại của quý IV năm 2019 là rất nặng nề, có ý nghĩa rất quan trọng, quyết định việc thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2019 mà Nghị quyết của HĐND tỉnh đã đề ra. Các cấp, các ngành tiếp tục cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, giải pháp chỉ đạo, điều hành năm 2019, nhất là những giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh; đẩy mạnh triển khai các chương trình, đề án đã được phê duyệt theo kế hoạch; đồng thời chú trọng chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Về nông, lâm, thủy sản và quản lý tài nguyên, môi trường: Đẩy mạnh sản xuất nông, lâm, thủy sản, phấn đấu tăng trưởng cả năm của ngành đạt và vượt kế hoạch đã đề ra (kế hoạch 3%). Tập trung triển khai thực hiện các đề án phát triển nông nghiệp đã được phê duyệt, trong đó chú trọng thực hiện Đề án tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018-2020; liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp giữa các HTXNN; đào tạo nghề cho lao động nông thôn... Tiếp tục sản xuất vụ Mùa theo kế hoạch, chuẩn bị triển khai sản xuất vụ Đông xuân 2019-2020; chú trọng thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng. Tiếp tục triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, nhất là bệnh dịch tả heo châu Phi. Đẩy mạnh thực hiện Đề án phát triển chăn nuôi bò thịt chất lượng cao. Triển khai tiêm phòng gia súc, gia cầm theo kế hoạch; tuyên truyền, hướng dẫn các địa phương chủ động phòng, chống rét cho vật nuôi trong mùa đông.

Triển khai quyết liệt các biện pháp bảo vệ rừng, phòng, chống cháy rừng, lấn chiếm đất nông nghiệp, xử lý nghiêm các đối tượng vi phạm theo quy định pháp luật. Triển khai công tác trồng rừng năm 2019 theo kế hoạch.

Tập trung triển khai có hiệu quả các giải pháp khắc phục cảnh báo của Ủy ban châu Âu về khai thác thủy sản bất hợp pháp theo chỉ đạo của Trung ương. Chỉ đạo thu hoạch thủy sản đề phòng mưa, lũ lớn gây thiệt hại; tăng cường công tác bảo vệ nguồn lợi thủy sản. Tiếp tục thực hiện tốt Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Nghị định số 67/2014/NĐ-CP và số 17/2018/NĐ-CP của Chính phủ; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách đóng mới tàu cá đánh bắt xa bờ nhằm đảm bảo chất lượng, hiệu quả khi đưa vào khai thác.

Tiếp tục củng cố, duy trì các xã đã được công nhận nông thôn mới; xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2020; tiếp tục triển khai kế hoạch thực hiện xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2018-2020.

Tiếp tục tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường; tiếp tục kiểm tra và có biện pháp nhằm chấn chỉnh tình trạng khai thác đất, đá, cát... trái phép. Xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức vi phạm công tác quản lý đất đai, bảo vệ môi trường tại các khu, cụm công nghiệp, làng nghề và khu dân cư. Đẩy mạnh thực hiện việc giao đất, cho thuê đất cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân theo quy định. Khẩn trương khảo sát, rà soát bổ sung các mỏ đất tại một số địa phương và rút ngắn thời gian, đơn giản bớt các hồ sơ, giấy tờ không cần thiết để góp phần đẩy nhanh tiến độ san lấp mặt bằng, xây dựng các công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh

2. Về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp: Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Chương trình hành động về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh và các giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; thực hiện chương trình cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); cải cách hành chính gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin nhằm tạo thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động kinh doanh; hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp một cách bền vững cả về số lượng và chất lượng, nâng cao sức cạnh tranh và khả năng hội nhập kinh tế quốc tế của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Về sản xuất công nghiệp, xây dựng: Tập trung theo dõi, đôn đốc các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất, nhất là các mặt hàng, nhóm hàng đang có lợi thế về nguyên vật liệu, thị trường tiêu thụ; khuyến khích, thúc đẩy doanh nghiệp tích cực áp dụng công nghệ mới, nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường, đa dạng hóa chủng loại mặt hàng và chất lượng sản phẩm; chủ động nắm bắt khó khăn, vướng mắc của các doanh nghiệp, các dự án đã và đang đầu tư để xem xét giải quyết, tháo gỡ kịp thời nhằm tạo điều kiện thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, phấn đấu đạt mức tăng trưởng chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) là 8,8-9%. Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng và đưa vào sử dụng các dự án công nghiệp trọng điểm của tỉnh như: Mở rộng Nhà máy sữa Vinamilk Quy Nhơn, Nhà máy bia Quy Nhơn, các dự án năng lượng tái tạo...; đôn đốc các nhà máy đã và đang hoạt động tiếp tục phát huy công suất.

Khẩn trương triển khai các chương trình, đề án khuyến công quốc gia và địa phương năm 2019, đảm bảo đúng thời gian, đối tượng; khôi phục, phát triển các làng nghề tiêu thủ công nghiệp, quy hoạch chi tiết các cụm công nghiệp... nhằm tạo thuận lợi cho các cơ sở sản xuất công nghiệp nông thôn đẩy mạnh sản xuất. Tăng cường công tác quảng bá, xúc tiến, kêu gọi thu hút đầu tư trong và ngoài nước vào Khu kinh tế Nhơn Hội và các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh công tác quy hoạch xây dựng, tổ chức thực hiện đấu thầu, đấu giá công khai các mặt bằng, quỹ đất sạch (đã GPMB) đối với các dự án theo quy hoạch; thẩm định, phê duyệt kịp thời các dự án đầu tư xây dựng mới và theo dõi quản lý, giám sát chặt chẽ quá trình thi công xây dựng các công trình đảm bảo đúng quy trình, kỹ mỹ thuật theo quy định nhằm không ngừng nâng cao chất lượng, đưa các công trình xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh đi vào sử dụng đúng tiến độ.

4. Về thương mại, du lịch và dịch vụ: Tiếp tục chỉ đạo thúc đẩy phát triển các hoạt động thương mại, xuất khẩu, du lịch, dịch vụ. Triển khai Kế hoạch dự trữ hàng hóa bảo đảm cân đối cung cầu và các chương trình bình ổn giá thị trường vào các tháng cuối

năm 2019 và trong dịp Tết Nguyên đán Canh Tý 2020; thực hiện có hiệu quả các chương trình xúc tiến thương mại, đưa hàng Việt về nông thôn. Các cơ quan chức năng có liên quan thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường, đặc biệt là đối với việc bình ổn giá cả thị trường, chống buôn lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng hóa xâm phạm sở hữu trí tuệ, sở hữu công nghiệp; kiểm tra việc niêm yết giá và bán hàng theo giá niêm yết, nhất là các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu tại các chợ, trung tâm thương mại, cửa hàng tư nhân; xử lý kiên quyết những trường hợp kinh doanh hàng hóa không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không có nguồn gốc xuất xứ, đầu cơ tăng giá để thu lợi bất chính.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến đầu tư về du lịch; hợp tác phát triển về du lịch với các địa phương trong và ngoài nước, mở rộng các loại hình và sản phẩm du lịch. Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án du lịch trên địa bàn tỉnh theo kế hoạch. Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động các ngành dịch vụ bưu chính - viễn thông, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, vận tải... để phục vụ tốt hơn cho kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội.

5. Về tài chính, thu ngân sách: Đẩy mạnh các biện pháp tăng thu ngân sách, nhất là thu thuế công thương nghiệp - ngoài quốc doanh, thuế bảo vệ môi trường, thuế thu nhập cá nhân... để đảm bảo nhu cầu chi theo kế hoạch; xử lý kiên quyết các trường hợp chây ì, nợ thuế, phần đầu giảm tỷ lệ nợ đọng thuế xuống dưới 5% trên tổng thu ngân sách theo chỉ đạo của Bộ Tài chính; chống thất thu, lạm thu, nhất là thất thu ngân sách đối với lĩnh vực kinh doanh dịch vụ du lịch, nhà hàng, khách sạn... Đẩy mạnh triển khai thực hiện việc thanh toán các dịch vụ bằng hóa đơn điện tử thay cho hóa đơn giấy. Thực hành tiết kiệm chi ngân sách; chống lãng phí trong sử dụng kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản, chi hành chính và các lĩnh vực khác.

6. Trên lĩnh vực đầu tư phát triển: Tập trung triển khai xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2020 và kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025. Tiếp tục huy động mọi nguồn vốn nhằm đáp ứng yêu cầu chi đầu tư; đồng thời tranh thủ sự giúp đỡ của các bộ, ngành Trung ương nhằm bổ sung nguồn vốn để đầu tư các công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát chất lượng thi công và tiến độ xây dựng các dự án; tập trung tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong các khâu thẩm định, phê duyệt dự án, giao đất và bồi thường, GPMB để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, nhất là các dự án trọng điểm của tỉnh. Đồng thời, nghiêm túc thực hiện việc ký quỹ cam kết đầu tư các dự án, kiên quyết thu hồi đất, thu hồi giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án chủ đầu tư không đủ năng lực tài chính, thực hiện không đúng tiến độ đã cam kết để giao cho nhà đầu tư có đủ năng lực.

Triển khai thực hiện quyết liệt, nghiêm túc chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện số 1042/CD-TTg ngày 21/8/2019 và chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại văn bản số 5571/UBND-TH ngày 18/9/2019 về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2019. Thực hiện điều chuyển kế hoạch vốn năm 2019 của các dự án chậm tiến độ, tỷ lệ giải ngân thấp sang các dự án khác có nhu cầu và tiến độ giải ngân tốt.

7. Về công tác phòng chống bão lụt, tìm kiếm cứu nạn: Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống thiên tai năm 2019; thực hiện công tác tu bổ đê

điều, khắc phục hư hỏng các công trình thủy lợi, nhất là hồ chứa nước đảm bảo vượt lũ an toàn. Tổ chức kiểm tra trang thiết bị, phương tiện tìm kiếm cứu nạn; kiểm tra đảm bảo an toàn hồ chứa, đê điều, cơ sở hạ tầng, thông thoáng dòng chảy; đôn đốc các địa phương thực hiện tốt phương án phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn.

8. Về văn hóa - xã hội: Tăng cường công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa và dịch vụ văn hóa. Đẩy mạnh phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh” đi vào chiều sâu; phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng, thể thao thành tích cao. Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2019-2020 theo kế hoạch; chú trọng theo dõi, giám sát tình hình thu các khoản phí trong nhà trường để tránh tình trạng lạm thu. Chỉ đạo đẩy mạnh việc ứng dụng các đề tài nghiên cứu khoa học vào phục vụ sản xuất và đời sống. Tiếp tục hoàn thiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình ứng dụng CNTT trong cơ quan nhà nước năm 2019. Tăng cường công tác quản lý báo chí và các hoạt động xuất bản trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và y đức trong ngành y tế, củng cố mạng lưới y tế cơ sở, hạn chế tối đa tình trạng quá tải bệnh viện công lập. Tăng cường công tác quản lý nhà nước và tạo điều kiện thúc đẩy y tế tư nhân phát triển theo quy định của pháp luật. Quan tâm chú trọng công tác y tế dự phòng, không để xảy ra dịch bệnh; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

9. Chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia hướng đến các xã ĐBKK vùng bãi ngang, ven biển, hải đảo. Chỉ đạo thực hiện tốt chính sách đối với người có công với nước, chính sách đối với hộ nghèo và đồng bào dân tộc thiểu số; kịp thời giúp đỡ, cứu trợ các đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và cứu tế xã hội. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương của Chính phủ về xây dựng, sửa chữa nhà ở cho gia đình chính sách, người có công; xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, sinh viên, công nhân các khu công nghiệp và người có thu nhập thấp. Chú trọng thực hiện các chính sách đào tạo nghề, xuất khẩu lao động.

10. Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính quyền các cấp, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Triển khai thực hiện tinh giản biên chế, sắp xếp, kiện toàn một số cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và các đơn vị sự nghiệp công theo Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII). Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính gắn với ứng dụng CNTT trong quản lý điều hành, phấn đấu cải thiện vị trí xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; hoàn thành và đưa vào hoạt động phần mềm điện tử liên thông TTHC cấp huyện, cấp xã với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Chỉ đạo kiên quyết, có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra năm 2019 theo kế hoạch; giải quyết kịp thời, đúng chính sách, pháp luật các vụ khiếu nại, tố cáo của công dân, không để xảy ra điểm nóng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến và giáo dục pháp luật. Thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại các cơ quan, đơn vị. Tổ chức kì thi tuyển công chức hành chính tỉnh năm 2019.

11. Tăng cường công tác quốc phòng an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội: Chỉ đạo giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; phòng chống tội phạm, nhất là tội phạm trong thanh thiếu niên, các tệ nạn xã hội, trộm cắp, hoạt động tín dụng đen.

Tiếp tục triển khai quyết liệt các biện pháp nhằm kiềm chế tai nạn giao thông; phòng, chống cháy nổ; đảm bảo an toàn lao động.

12. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai và tổ chức thực hiện nhiệm vụ quý IV năm 2019; hoàn thành các Chương trình, Đề án đã đăng ký trong chương trình làm việc của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong năm 2019; trình các nội dung trong chương trình kỳ họp thứ 11 HĐND tỉnh khóa XII đảm bảo chất lượng và thời gian quy định; đồng thời, chuẩn bị tổng kết đánh giá tình hình kinh tế - xã hội năm 2019 và xây dựng nhiệm vụ, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020, báo cáo UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ địa phương (phía Nam);
- TT Tỉnh ủy;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Các cơ quan báo, đài;
- Lãnh đạo VP, CV;
- Lưu: VT, K3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Cao Thắng